

Số: 3031/TTr-UBND

Bình Dương, ngày 05 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 001924
Ngày:
Chuyển:
Ưu tiên:
Hồ sơ số:

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Khoản 6 Điều 7 và Điểm c Khoản 1, Điểm c Khoản 2, Điểm c Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.*

Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích:

Nhằm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Quan điểm

Chỉ phân cấp đối với những nội dung mà Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập



quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, những nội dung khác thực hiện theo quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và Công văn số 6147/UBND-KTTH ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Qua đó, Sở Tài chính đã tiếp thu, tổng hợp, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 24/5/2019, tại Công văn số 2426/UBND-KTTH Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019, theo trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo, tiếp tục lấy ý kiến góp ý.

Ngày 20/6/2019 tại Báo cáo số 75/BC-STP Sở Tư pháp thống nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật, tuy nhiên chỉ lưu ý nội dung xem xét, chỉnh sửa một số điểm trong dự thảo. Qua thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. **Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều và 01 Quy định kèm theo.

2. **Nội dung cơ bản:**

2.1. **Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản**

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản:

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

- Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

- Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký hợp đồng dự án.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

- Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 2.1 Mục IV Tờ trình này;

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định giải thể theo ủy quyền;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ký hợp đồng dự án.

2.2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

a) Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ra quyết

định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, trừ tài sản thuộc thuộc ý thứ nhất, ý thứ hai của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này.

- Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là nhà, đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hay 1 lô tài sản.

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao đối với các tài sản còn lại trừ các tài sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm b Khoản 2.2 Tờ trình này.

c) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia): thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân của cấp ra quyết định tịch thu.

d) Đối với tài sản bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trừ việc điều chuyển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm d Khoản 2.2 Tờ trình này.

e) Tài sản của quỹ bị giải thể; Tài sản do các tổ chức cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết; Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án: người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại Khoản 2.1 Tờ trình này có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản.

Trên đây là Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập

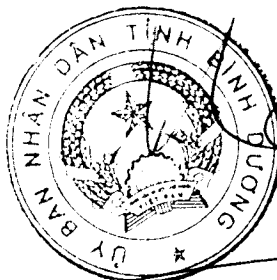
quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết và Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết) /

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND, TT.ĐDBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Tạo, CV, HCTC, TH;
- Lưu: VT *HL 45*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH DƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

Dự thảo lần 3

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

KHÓAKỶ HỌP THỨ IX

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa....., kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày tháng 8 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- UB TC-NS, UB PL của QH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm CB, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Lưu: VT.

Dự thảo lần 3

QUY ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số/2019/NQ-HĐND ngàytháng.....năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, gồm:

a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

c) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

d) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể;

đ) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.

e) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc địa phương quản lý.

2. Quy định về thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, gồm:

a) Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu;

b) Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

c) Tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm d, Khoản 1 Điều 1 Quy định này và tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký hợp đồng dự án.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a) Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quy định này;

b) Tài sản quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 1 Quy định này;

c) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ký hợp đồng dự án.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định

tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

d) Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, trừ tài sản thuộc Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều này.

e) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là nhà, đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hay 1 lô tài sản.

b) Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao đối với các tài sản còn lại trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

3. Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia): thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân của cấp ra quyết định tịch thu.

4. Đối với tài sản bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trừ việc điều chuyển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này.

5. Tài sản của quỹ bị giải thể; Tài sản do các tổ chức cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết; Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án: người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại Điều 3 Quy định này có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản./.

CHỦ TỊCH

D/le Tao

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49 /TTr-STC

Bình Dương, ngày 21 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Khoản 6 Điều 7 và Điểm c Khoản 1, Điểm c Khoản 2, Điểm c Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.*

Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích:

Nhằm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Quan điểm

Chỉ phân cấp đối với những nội dung mà Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập



quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, những nội dung khác thực hiện theo quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật.

III. QÚA TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và Công văn số 6147/UBND-KTTH ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Qua đó, Sở Tài chính đã tiếp thu, tổng hợp, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 24/5/2019, tại Công văn số 2426/UBND-KTTH Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019, theo trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo, tiếp tục lấy ý kiến góp ý.

Ngày 20/6/2019 tại Báo cáo số 75/BC-STP Sở Tư pháp thống nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật, tuy nhiên chỉ lưu ý nội dung xem xét, chỉnh sửa một số điểm trong dự thảo. Qua thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. **Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều và 01 Quy định kèm theo.

2. **Nội dung cơ bản:**

2.1. **Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản**

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản:

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

- Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

- Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký hợp đồng dự án.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

- Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 2.1 Mục IV Tờ trình này;

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ký hợp đồng dự án.

2.2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

a) Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ra quyết



định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, trừ tài sản thuộc thuộc ý thứ nhất, ý thứ hai của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này.

- Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là nhà, đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hay 1 lô tài sản.

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao đối với các tài sản còn lại trừ các tài sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm b Khoản 2.2 Tờ trình này.

c) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia): thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân của cấp ra quyết định tịch thu.

d) Đối với tài sản bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trừ việc điều chuyển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm d Khoản 2.2 Tờ trình này.

5. Tài sản của quỹ bị giải thể; Tài sản do các tổ chức cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết; Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án: người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại Điều 3 Quy định này có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác

lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết kèm Quy định; dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan).

Nơi nhận: ^{Mr}

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PC, GCS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
van

Dương Ngọc Vân



Số: /TTr-UBND

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2019

Dự thảo lần 3

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Khoản 6 Điều 7 và Điểm c Khoản 1, Điểm c Khoản 2, Điểm c Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.*

Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích:

Nhằm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Quan điểm

Chỉ phân cấp đối với những nội dung mà Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người

có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, những nội dung khác thực hiện theo quy định của Luật và Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật.

III. QÚA TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và Công văn số 6147/UBND-KTTH ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Qua đó, Sở Tài chính đã tiếp thu, tổng hợp, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 24/5/2019, tại Công văn số 2426/UBND-KTTH Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019, theo trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo, tiếp tục lấy ý kiến góp ý.

Ngày 20/6/2019 tại Báo cáo số 75/BC-STP Sở Tư pháp thống nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật, tuy nhiên chỉ lưu ý nội dung xem xét, chỉnh sửa một số điểm trong dự thảo. Qua thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều và 01 Quy định kèm theo.

2. Nội dung cơ bản:

2.1. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản:

- Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

- Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

- Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký hợp đồng dự án.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

- Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 2.1 Mục IV Tờ trình này;

- Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền;

- Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ký hợp đồng dự án.

2.2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

a) Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc ý thứ nhất của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này và tài sản do Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ra quyết

định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, trừ tài sản thuộc thuộc ý thứ nhất, ý thứ hai của Điểm a Khoản 2.2 Tờ trình này.

- Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là nhà, đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hay 1 lô tài sản.

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao đối với các tài sản còn lại trừ các tài sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm b Khoản 2.2 Tờ trình này.

c) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia): thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân của cấp ra quyết định tịch thu.

d) Đối với tài sản bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trừ việc điều chuyển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ý trên của Điểm d Khoản 2.2 Tờ trình này.

5. Tài sản của quỹ bị giải thể; Tài sản do các tổ chức cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết; Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án: người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại Điều 3 Quy định này có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản./.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác

lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, UBND tỉnh xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết kèm Quy định; Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan).

Nơi nhận:

- TTTU; TTHĐND;
- CT & PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND;
- Sở TC; Sở TP;
- Lưu VT.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH DƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng 8 năm 2019

Dự thảo lần 3

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

KHÓAKỶ HỌP THỨ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa....., kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày tháng 8 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- UB TC-NS, UB PL của QH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LDVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm CB, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Lưu: VT.

Dự thảo lần 3

QUY ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số/2019/NQ-HĐND
ngàytháng.....năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, gồm:

a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

c) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

d) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể;

đ) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.

e) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc địa phương quản lý.

2. Quy định về thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, gồm:

a) Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu;

b) Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

c) Tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.
2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm d, Khoản 1 Điều 1 Quy định này và tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký hợp đồng dự án.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

- a) Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quy định này;
- b) Tài sản quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 1 Quy định này;
- c) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ký hợp đồng dự án.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

d) Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1

đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu, trừ tài sản thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này và tài sản do Thủ trưởng các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, trừ tài sản thuộc Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều này.

e) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là nhà, đất, xe ô tô và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hay 1 lô tài sản.

b) Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao đối với các tài sản còn lại trừ các tài sản quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

3. Đối với tài sản là vật chứng vụ án do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia): thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân của cấp ra quyết định tịch thu.

4. Đối với tài sản bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trừ việc điều chuyển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này.

5. Tài sản của quỹ bị giải thể; Tài sản do các tổ chức cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết; Tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước

Việt Nam theo hợp đồng dự án: người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại Điều 3 Quy định này có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản./.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1829 / STC-GCS

Bình Dương, ngày 11 tháng 06 năm 2018

V/v báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015,

Thực hiện Công văn số 6147/UBND-KTTH ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Công văn số 2426/UBND-KTTH ngày 24/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019,

Sở Tài chính đã dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và ngày 20/6/2019 tại Báo cáo số 75/BC-STP Sở Tư pháp thống nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật, tuy nhiên chỉ lưu ý nội dung xem xét, chỉnh sửa một số điểm trong dự thảo, cụ thể:

1. Về sai sót trong khâu soạn thảo, về hiệu lực của Nghị quyết;
2. Bổ sung cụm từ "*Chủ tịch*" vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 4 của dự thảo Quy định để phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính, cụ thể:

"a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu.

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản không thuộc Điểm a Khoản này, gồm:

- Tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu;..."

3. Tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo: để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện và áp dụng thống nhất, cần phân định rõ trường hợp nào thuộc thẩm

quyền phê duyệt của Thủ trưởng các sở, ban, ngành; trường hợp nào thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; trường hợp nào thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

4. Cân nhắc, bổ sung thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản trong trường hợp tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tịch thu.

5. Chính sửa cụm từ “cơ quan, tổ chức, đơn vị” thành “cơ quan, người có thẩm quyền” để phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định các cá nhân có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

6. Dẫn chiếu chuẩn xác, đúng khoản, điểm cần áp dụng trong dự thảo Quy định ban hành kèm Nghị quyết, cụ thể tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo “.....tài sản không thuộc Điểm a Khoản này...”, điều chỉnh lại “.....tài sản không thuộc Điểm a Khoản 1 Điều này...” và tương tự đối với Điểm b Khoản 4 Điều 4 của dự thảo.

7. Cân nhắc đối với nội dung “Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý” và nội dung “Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định” vì nếu quy định như trên thì tài sản là tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và tài sản là tang vật vi phạm hành chính không phải là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng thì có thể hiểu thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý là giống nhau.

8. Đề nghị đối chiếu với nội dung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Quy định phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương để đảm bảo tính thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo, khó áp dụng.

Qua báo cáo thẩm định, rà soát với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND, Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung dự thảo và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. / *[Signature]*

Nơi nhận: *[Signature]*
- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, GCS.



Dương Ngọc Vân

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện chức năng thẩm định văn bản theo quy định tại Điều 121 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và theo đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương tại Công văn số 1726/STC-GCS ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Tại Điều 1 và Điều 2 dự thảo “*Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương*” ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phù hợp với quy định tại “*Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân*” và tình hình thực tế tại địa phương. Đối tượng áp dụng được xác định rõ ràng, phạm vi điều chỉnh không trùng lặp và chồng chéo với phạm vi điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Căn cứ Khoản 3 Điều 107 Luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản quy định tại các Khoản 2, 3, 4 Điều 106 của Luật này được thực hiện theo phân cấp của Chính phủ. Theo đó, ngày 05 tháng 3 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Tại Khoản 6 Điều 7 và Điểm c Khoản 1, Điểm c Khoản 2, Điểm c Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc



người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: “... Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết” và “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Từ những căn cứ pháp lý trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã dự thảo Nghị quyết theo quy định tại văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Do đó, Sở Tư pháp thông nhất việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành “Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương” là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, để góp phần hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa một số điểm trong dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

- Đối với dự thảo Nghị quyết:

+ Phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản, đề nghị bỏ từ “Nghị” vì thừa trong đoạn: “Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ ...”.

+ Về thời điểm có hiệu lực của văn bản tại Điều 3 dự thảo quy định: “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ... ngày...tháng ... năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm 2019”; đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý chỉnh sửa, thực hiện đúng theo quy định tại Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38, Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo Thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ Mười (thường lệ giữa năm 2019) - HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 (tại Thông báo số 21/TB-HĐND ngày 21 tháng 5 năm 2019) thì “Thời gian tổ chức kỳ họp thứ Mười HĐND tỉnh khóa IX tổ chức 03 ngày, từ ngày 24 tháng 7 năm 2019 đến ngày 26 tháng 7 năm 2019 (thứ tư đến thứ 6)”. Do vậy, cơ quan soạn thảo cần phải tính toán một khoảng xa hơn về thời gian để đảm bảo tính hiệu lực của văn bản, bởi vì nguyên tắc văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và không quy định hiệu lực trở về trước”.

- Đối với dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết:

+ Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, bổ sung cụm từ "Chủ tịch" vào trong đoạn: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu" và "...Tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu".

+ Để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện và áp dụng thống nhất, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, trình bày lại nội dung quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết theo hướng: Cần phân định rõ trường hợp thuộc nào thẩm quyền phê duyệt của Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành/ trường hợp nào thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và trường hợp nào thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác được giao nhiệm vụ xử lý tài sản/để đảm bảo thuận lợi trong quá trình thi hành Nghị quyết. Theo Điểm c Khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền "tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức xử phạt tiền được quy định tại điểm b khoản này". Do đó, đề nghị xem xét, cân nhắc bổ sung thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản trong trường hợp tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tịch thu.

Đồng thời, lưu ý chỉnh sửa cụm từ "cơ quan, tổ chức, đơn vị" thành "cơ quan, người có thẩm quyền" trong đoạn: "Tài sản do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu theo thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính" (tại ý thứ 2 Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết), để phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định các cá nhân có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Chiến sĩ công an, Chánh thanh tra Sở, ...

+ Để đảm bảo dẫn chiếu chuẩn xác, đúng khoản, điểm cần áp dụng trong dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị chỉnh sửa, trình bày lại nội dung tại Điểm b Khoản 1 và Điểm b Khoản 4 Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết như sau: "Thủ trưởng các Sở, ban, ngành ... phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản không thuộc **Điểm a Khoản 1 Điều này**" (Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết) và "Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc quy định tại **Điểm a Khoản 4 Điều này**" (Điểm b Khoản 4 Điều 4 dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết).

- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, cân nhắc thêm đối với nội dung quy định: “*Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý tài sản phê duyệt phương án xử lý...*” (tại Điểm b Khoản 1 Điều 4) và “*Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định*” (tại Điểm c Khoản 1 Điều 4). Vì nếu quy định như trên thì tài sản tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và tài sản tang vật vi phạm hành chính không phải là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng thì có thể hiểu thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý là giống nhau.

- Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát, đối chiếu nội dung dự thảo Nghị quyết với “*Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương*” để đảm bảo tính thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo, khó áp dụng.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết

Căn cứ Khoản 6 Điều 7; Điểm c Khoản 1 và Điểm c Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với các quy định trong văn bản của Trung ương đã giao cho địa phương xây dựng thể chế.

Dự thảo Nghị quyết không có nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới, Sở Tư pháp đã xem xét, đánh giá vấn đề này trong quá trình thẩm định dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo các yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tóm lại: Quá trình nghiên cứu, thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết để đảm bảo đủ điều kiện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

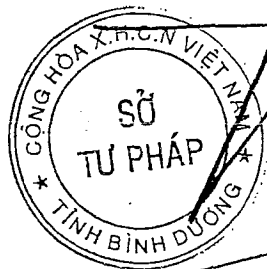
(*Lưu ý cơ quan soạn thảo gửi Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết*)

Trên đây là ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp báo cáo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chuyển Quý cơ quan soạn thảo hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài chính;
- GĐ STP (để báo cáo);
- Lưu: VT, XDKT, "pdf" (2).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Trí

W. M.

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1725 /STC-GCS

Bình Dương, ngày 14 tháng 6 năm 2019

V/v tổng hợp và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Sở Tư pháp

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tại Công văn số 2426/UBND-KTTH ngày 24/5/2019 về việc triển khai thực hiện ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 22/5/2019,

Sở Tài chính dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương và gửi các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Kết quả như sau:

1. Số đơn vị thống nhất dự thảo 08 sở, ban, ngành, gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông Vận tải, Hội Cựu chiến binh, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thủ Dầu Một, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bắc Tân Uyên và Cục Hải quan

2. Số đơn vị góp ý gồm 02 đơn vị: Công an tỉnh, Cục Hải quan

a) Công an tỉnh

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo: đề nghị sửa “*Ủy ban*” thành “*Ủy ban*” tại Điều 3,4 dự thảo văn bản.

- Về nội dung văn bản: tại Điểm a và tiết 2 Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định, đề nghị sửa “*từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản*” thành “*từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản*” cho phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (phân định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan trung ương dựa trên 01 đơn vị tài sản), với lý do nhằm hạn chế số lượng tài sản trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý, đặc biệt là đối với số tài sản có giá trị thấp.

* Giải trình như sau:

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo: Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh lại theo góp ý.

- Về nội dung văn bản:

Tại Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định đối với các địa phương sẽ do Hội đồng nhân dân phân cấp quyết định. Do vậy, việc sử dụng cụm từ “*một lô tài sản*” phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương. Mặc khác, đối với tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu, chỉ quy định Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác (trừ nhà, đất, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp **UBND tỉnh quyết định tịch thu**.

Trường hợp Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền ra quyết định tịch thu, khi tiến hành xử lý đối với lô tài sản có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên (do các đơn vị gom chung các vụ việc tịch thu để xử lý) thì thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý sẽ do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị ra quyết định tịch thu phê duyệt phương án xử lý theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo.

Do vậy, Sở Tài chính giữ nguyên nội dung dự thảo.

b) Cục Quản lý thị trường

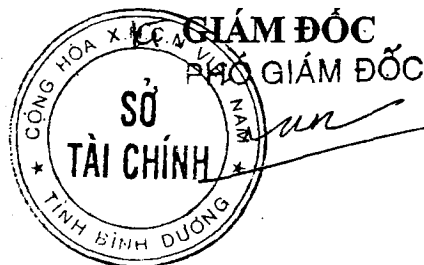
- Góp ý: đề nghị bổ sung Điểm c Khoản 4 Điều 4: Thủ trưởng các sở, ngành có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu không thuộc Điểm a Khoản này và có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc 01 lô tài sản trong trường hợp UBND tỉnh quyết định tịch thu.

- **Giải trình:** đối tượng áp dụng của dự thảo là “*tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản*”. Do vậy, đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu là tang vật vi phạm hành chính thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 4 dự thảo.

Sở Tài chính giữ nguyên dự thảo.

Trên đây là tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị về dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương. /s/

Nơi nhận: *nu*
- Như trên;
- Lưu: VT, GCS.



Dương Ngọc Vân

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2019

Số: 170 /MTTQ-BTT

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về
thẩm quyền xác lập quyền sở hữu
toàn dân về tài sản và phê duyệt
phương án xử lý tài sản được xác
lập quyền sở hữu toàn dân thuộc
phạm vi quản lý của địa phương
trên địa bàn tỉnh Bình Dương

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số 4209
Ngày 19/6/2019
Chuyển

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương

Ngày 31/5/2019, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có công văn số 1551/STC-GCS về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các quy định hiện hành. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thống nhất với dự thảo “Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương” do Sở Tài chính tham mưu. Đồng thời, đề nghị Sở Tài chính tiếp tục thực hiện các quy trình theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

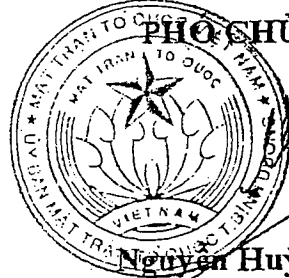
Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Lưu: VP & Ban DC-PL.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Huỳnh Đình

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 211 /CAT-PV01

Bình Dương, ngày 05 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân cấp thẩm quyền xác lập và phê duyệt phương án xử lý tài sản được thu toàn dân về tài sản

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: H155
ĐẾN Ngày 10/6/2019

Chuyển Ngày 31/5/2019

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

Ngày 31/5/2019, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có Công văn số 1551/STC-GCS về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Qua nghiên cứu dự thảo văn bản, Công an tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết nhưng có một số ý kiến góp ý đối với dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết, cụ thể như sau:

1. Về thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản

Đề nghị sửa "Ủy ban" thành "Ủy ban" tại Điều 3, 4 dự thảo Quy định.

2. Về nội dung văn bản

Tại Điểm a và tiết 2 Điểm b Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định: đề nghị sửa "từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản" thành "từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản" cho phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (phân định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản của Bộ trưởng Bộ Tài chính và thủ trưởng cơ quan trung ương dựa trên 01 đơn vị tài sản) và nhằm hạn chế số lượng tài sản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt phương án xử lý, đặc biệt là đối với số tài sản có giá trị thấp.

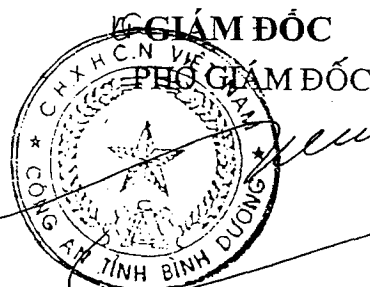
Cụ thể: đối với phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu có giá trị thấp, thuộc thẩm quyền tịch thu của Trưởng phòng hoặc Chủ tịch UBND cấp xã (500.000 đồng đến 8.000.000 đồng/phương tiện) nhưng việc xử lý thường được thực hiện theo lô, từ 100 đến 200 phương tiện/lô, với số tiền khoảng 500.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng/lô. Nếu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với những trường hợp này vừa gây mất nhiều thời gian của cơ quan xử lý tài sản, vừa tạo áp lực về lượng hồ sơ phải phê duyệt quá nhiều của Chủ tịch UBND tỉnh.

Công an tỉnh gửi Sở Tài chính để nghiên cứu, chỉnh lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PV01 (VT, PC:02). L

(03)



Đại tá Võ Văn Phúc

G-cc Hc Bii
20/6 20/6/2019

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2930 / STNMT-KHTC

Bình Dương, ngày 14 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

A' Số 4515
Ngày 20/6/2019
Chuyên

Thực hiện văn bản số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương góp ý một số nội dung dự thảo như sau:

- Đối với Điều 1 đề nghị bổ sung khoản 3 "*Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân*".

- Đối với Điều 4 khoản 1 mục a đề nghị điều chỉnh "*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô; tài sản khác có giá từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu*".

Trên đây là đóng góp ý kiến dự thảo Nghị quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến Sở Tài chính tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, KHTC



Nguyễn Hồng Nguyên

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 220/QLTT-TCHC

Bình Dương, ngày 03 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về
quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về
tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài
sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân
thuộc phạm vi quản lý của địa phương

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG

A/ Số 4018
ĐẾN Ngày 6/6/2019
Chuyển _____

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương

Ngày 03/6/2019, Cục Quản lý thị trường nhận được Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

Cục Quản lý thị trường góp ý dự thảo lần 3 Nghị quyết ban hành quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

- Đề nghị bổ sung điểm c, khoản 4, Điều 4: Thủ trưởng các sở, ngành có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu không thuộc điểm a khoản này và có giá trị dưới 500 triệu đồng/ 01 đơn vị tài sản hoặc 01 lô tài sản trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tịch thu;

- Các nội dung khác thống nhất.

Kính chuyển Sở Tài chính tỉnh Bình Dương xem và tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, Đ(2) ✓

Q. CỤC TRƯỞNG



Trần Văn Tùng

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1366* /HQBD-CBL&XL
V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết
theo CV 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019

Bình Dương, ngày 06 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương

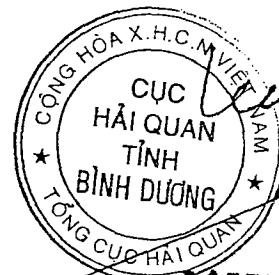
Ngày 31/5/2019, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có Công văn số 1551/STC-GCS về việc đề nghị tham gia góp ý Dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Qua nghiên cứu, Cục Hải quan tỉnh Bình Dương thống nhất với nội dung dự thảo nêu trên.

Cục Hải quan tỉnh Bình Dương trả lời để Sở Tài chính được biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, CBL&XL.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Văn Danh

A-05

20/6

Hc Bình

20/6/2019

Đ.C

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1136 /SNN-KHTC

Bình Dương, ngày 17 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG	
AP	Số 4519
ĐNN	Ngày 20/6/2019
Chuyển	

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương

Thực hiện Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 của Sở Tài chính về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, dự thảo Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông nhất các nội dung của dự thảo.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC, Tuấn (3).

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Bông

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số 1078 /SKHĐT-VP

V/v Góp ý dự thảo Nghị quyết.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 17 tháng 6 năm 2019

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG

ST
Số 4478
DEN Ngày 19/6/2019

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

Chuyển

Căn cứ Công văn số 1598/STC- GCS ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc góp ý dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Sở Kế hoạch và Đầu tư không sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng nên không có ý kiến góp ý trong bản dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Tài chính tổng hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, (H)/.

K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Phú Hữu Minh

Số: 272/ CV-TCKH

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý cửa địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

Căn cứ công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý cửa địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

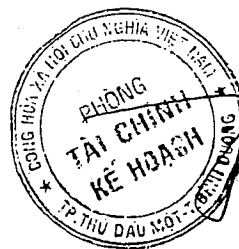
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng Tài chính - Kế hoạch qua rà soát dự thảo Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý cửa địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thống nhất theo dự thảo.

Kính chuyển Sở Tài chính tỉnh Bình Dương xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBND thành phố (báo cáo);
- Trưởng phòng (báo cáo);
- Lưu VT, H.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Thụy Thùy Trang

UBND HUYỆN BẮC TÂN UYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ HOẠCH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 106/PTCKH

Bắc Tân Uyên, ngày 05 tháng 06 năm 2019

V/v góp ý Dự thảo Nghị quyết về
thẩm quyền xác lập quyền sở hữu
toàn dân về tài sản và phê duyệt
phương án xử lý tài sản được xác
lập quyền sở hữu toàn dân thuộc
phạm vi quản lý của địa phương
quản lý trên địa bàn tỉnh Bình
Dương

Kính gửi: UBND huyện Bắc Tân Uyên

Căn cứ Văn bản số 1551/STC-GCS ngày 31/05/2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Thực hiện Văn bản số 1372/UBND-KTTH ngày 04/06/2019 của UBND huyện Bắc Tân Uyên về việc giao cho phòng Tài chính-Kế hoạch phối hợp cùng các ngành tham mưu UBND huyện góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

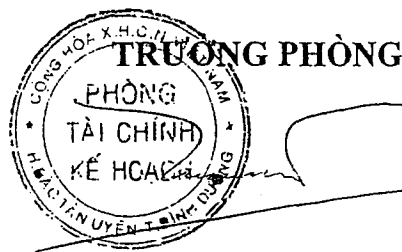
Qua phản hồi từ các đơn vị. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tổng hợp và có ý kiến như sau:

Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo.

Trên đây là ý kiến của phòng Tài chính-Kế hoạch huyện về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.GCS (Cường).



Nguyễn Thành Tâm

UBND HUYỆN BÀU BÀNG
PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 332/PTCKH

Bà Rịa, ngày 11 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý Dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Bà Rịa.

Căn cứ Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 1447/UBND-KT ngày 03 tháng 6 năm 2019 của UBND huyện Bà Rịa về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Qua xem xét dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương và những quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, Thông tư 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP,

Phòng Tài chính – Kế hoạch kính trình UBND huyện Bà Rịa thống nhất theo Dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Phòng Tài chính – Kế hoạch kính gửi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Châu Thanh Bình

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1335./SYT-TCKT

Bình Dương, ngày 05 tháng 6 năm 2019.

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG	
N ^o SỐ	<u>H071</u>
ĐẾN	Ngày <u>7/6/2019</u>
Chuyển	_____

Thực hiện theo Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/05/2019 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Sau khi nghiên cứu dự thảo, Sở Y tế tham gia ý kiến dự thảo như sau:

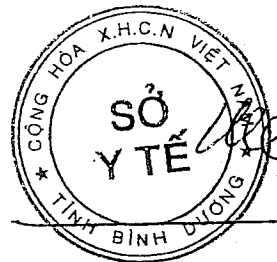
Thông nhất các nội dung của dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Trên đây là nội dung góp ý dự thảo, Sở Y tế chuyển Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./₂

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT,TCKT.

GIÁM ĐỐC



Lục Duy Lạc

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /SKHCN-VP

Bình Dương, ngày 11 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Sở Tài chính

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG	
Số	4968
Ngày	12/6/2019
Chuyển	Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, qua nghiên cứu dự thảo, Sở Khoa học và Công nghệ thống nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến khác.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương, qua nghiên cứu dự thảo, Sở Khoa học và Công nghệ thống nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến khác.

Sở Khoa học và Công nghệ chuyển Sở Tài chính được biết và tổng hợp tham mưu ban hành theo quy định./:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Cường

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1677 /SGTVT-KHTC

Bình Dương, ngày 06 tháng 6 năm 2019

V/v góp ý Dự thảo Nghị
quyết về thẩm quyền xác lập
quyền sở hữu toàn dân về tài
sản và phê duyệt phương án
xử lý tài sản

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG	
Số:
ĐẾN	Ngày: 12/6/2019
Chuyên:	

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

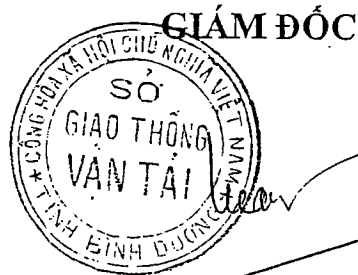
Sở Giao thông vận tải nhận được Công văn số 1551/STC-GCS ngày 31/5/2019 của Sở Tài chính về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Qua nghiên cứu, Sở Giao thông vận tải thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu : VT, KHTC



Trần Bá Luận

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
HỘI CCB TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 06 tháng 6 năm 2019

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG	
Số	<u>H064</u>
Ngày	<u>7/6/2019</u>
Chuyển	

Kính gửi: - Sở Tài chính tỉnh Bình Dương.

Hội Cựu chiến binh tỉnh Bình Dương nhận được văn bản góp ý dự thảo Nghị quyết về thẩm quyền xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Hội Cựu chiến binh tỉnh nhất trí với dự thảo trên.

TM. THƯỜNG TRỰC TỈNH HỘI
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vẹn

Số: 14/BC-BBT

Bình Dương, ngày 15 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến dự thảo “Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương”

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH DƯƠNG
N ^o Số 2895
ĐIÊN Ngày 26/4/2019
Chuyển

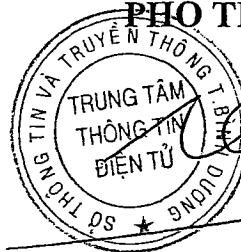
Thực hiện theo đề nghị của Sở Tài chính tại công văn số 867/STC-HCSN ngày 29/3/2019, Ban Biên tập Công Thông tin điện tử đã đăng tải dự thảo “Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương”, trên Công Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Đến thời điểm báo cáo ngày 25/4/2019, Công Thông tin điện tử không nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Ban Biên tập báo cáo để Sở Tài chính được biết.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Hội đồng nhân dân;
- TB, PTB Ban Biên tập;
- Lưu: VT.

TM. BAN BIÊN TẬP
PHÓ TRƯỞNG BAN



Trần Quang Thái